

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I – Đề số 5**Môn: Khoa học tự nhiên 8****Bộ sách Cánh diều****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ giữa học kì I của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận KHTN 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của giữa học kì I – chương trình KHTN 8.

I. Trắc nghiệm**Câu 1:** Công dụng của đèn cồn là

- A. chứa hóa chất thí nghiệm. B. cố định ống nghiệm.
C. đun nóng hóa chất. D. bảo quản hóa chất.

Câu 2: Trong các quá trình sau, quá trình nào xảy ra biến đổi hóa học?

- A. Khi nấu canh cua, gạch cua nổi lên trên. B. Còn để trong lọ không đậy nắp bị cạn dần.
C. Đun nước, nước sôi bốc hơi. D. Đốt cháy than để nấu nướng.

Câu 3: Cho phản ứng: iron (II) hydroxide + oxygen + nước → iron (III) hydroxide. Số chất phản ứng trong phản ứng trên là

- A. 3. B. 2. C. 1. D. 4.

Câu 4: Phản ứng thu nhiệt là phản ứng trong đó

- A. hỗn hợp phản ứng nhận nhiệt từ môi trường.
B. các chất sản phẩm nhận nhiệt từ các chất phản ứng.
C. các chất phản ứng truyền nhiệt cho môi trường.
D. các chất sản phẩm truyền nhiệt cho môi trường.

Câu 5: Tìm nguyên tố X biết X có tỉ khối so với O₂ là 2

- A. S B. Cu C. Fe D. F

Câu 6: Nung 100g đá vôi ở 1000°C thu được calcium dioxide và 20g khí carbon dioxide. Khối lượng calcium dioxide thu được

- A. 120g
B. 20g
C. 80g
D. 100g

Câu 7: Khối lượng H₂O₂ có trong 30 g dung dịch nồng độ 3%

- A. 10 g.
B. 3 g.
C. 0,9 g.
D. 0,1 g.

Câu 8: Đốt cháy than đá (thành phần chính của carbon) sinh ra khí carbon dioxide theo phương trình hóa học sau: $C + O_2 \rightarrow CO_2$. Biết khối lượng than đá đem đốt là 30 gam, thể tích khí CO_2 đo được (ở đktc) là 49,58 lít. Thành phần phần trăm về khối lượng của carbon trong than đá là

- A. 40,0%.
- B. 66,9%.
- C. 80,0%.
- D. 6,7%.

Câu 9: Để điều chế CO_2 trong phòng thí nghiệm, người ta cho đá vôi (rắn) phản ứng với dung dịch hydrochloric acid. Phản ứng xảy ra như sau:

$CaCO_3 + 2HCl \rightarrow CaCl_2 + H_2O + CO_2$. Biện pháp nào sau đây không làm phản ứng xảy ra nhanh hơn?

- A. Đập nhỏ đá vôi.
- B. Tăng nhiệt độ phản ứng.
- C. Thêm $CaCl_2$ vào dung dịch.
- D. Dùng HCl nồng độ cao hơn.

Câu 10: Nhúng mẫu giấy quỳ tím vào dung dịch X thấy màu của giấy quỳ không thay đổi, nhúng mẫu giấy quỳ tím vào dung dịch Y thấy giấy quỳ chuyển sang màu đỏ. Kết luận nào sau đây về dung dịch X và Y là đúng?

- A. Cả X và Y đều là dung dịch acid
- B. X là dung dịch acid, Y không phải là dung dịch acid.
- C. X không phải là dung dịch acid, Y là dung dịch acid.
- D. Cả X và Y đều không phải là dung dịch acid.

Câu 11: Có thể dùng chất nào sau đây để khử độ chua của đất?

- A. Vôi tôi ($Ca(OH)_2$).
- B. Hydrochloric acid.
- C. Muối ăn.
- D. Cát.

Câu 12: Cho sơ đồ phản ứng sau:

$Ca(OH)_2 + ? \rightarrow CaCO_3 + H_2O$. Biết ở vị trí dấu hỏi (?) là một oxide, đó là chất nào sau đây?

- A. H_2CO_3 .
- B. CO_2 .
- C. SO_2 .
- D. CO .

Câu 13: Các muối nào sau đây đều tan tốt trong nước?

- A. Na_2SO_4 , $BaSO_4$, $BaCl_2$.
- B. $CuSO_4$, $FeCl_3$, $Pb(NO_3)_2$.
- C. $MgSO_4$, $ZnSO_4$, $PbSO_4$.
- D. K_2CO_3 , $CaCO_3$, $CaCl_2$.

Câu 14: Dung dịch nào sau đây có $pH > 7$:

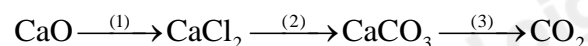
- A. $NaCl$
- B. HCl
- C. KOH
- D. $Ba(NO_3)_2$

Câu 15: Loại phân bón nào sau đây có trong tro bếp?

- A. Phân đạm.
- B. Phân kali.
- C. Super lân.
- D. Phân lân nung chảy.

II. Tự luận

Câu 1: Hoàn thành sơ đồ phản ứng sau:



Câu 2: 11.27 Cho dung dịch chứa 32,5 g muối chloride của một kim loại M tác dụng với 300 mL dung dịch NaOH vừa đủ, thu được 21,4 g kết tủa.

- Xác định kim loại M và công thức muối chloride.
- Tính nồng độ của dung dịch NaOH đã dùng.

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com

hay.